

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN
THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng năm 2025 như sau:

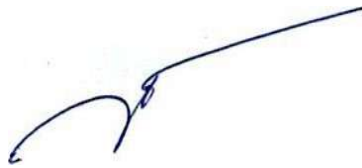
ĐV tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3		5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	200.000	58.000	29,0	31
1	Phí cấp phép hoạt động KHCN....	200.000	58.000	29,0	31
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	150.000	58.000	39	10
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	100.000	25.517	25,5	31
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	50.000	32.483	65,0	31
1	Phí cấp phép hoạt động KHCN....	50.000	32.483	65,0	31
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	162.481.871	40.505.445	25	97
1	Chi quản lý hành chính	21.618.625	10.958.969	51	97
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	20.586.625	10.919.366	53	25

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II năm 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.032.000	39.603	4	52
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	140.827.246	29.522.052	21	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	140.827.246	29.522.052	21	
3	Chi sự nghiệp đào tạo	36.000	24.424	68	90
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	36.000	24.424	68	90
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 7 năm 2025

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Bùi Thị Mỹ

GIÁM ĐỐC



Bùi Quang Hoàn